

BÁO CÁO

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng năm 2022

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh, ban hành Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 476/SNN-TTr ngày 30/3/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Chi cục Kiểm lâm báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- a) Kết quả tiếp công dân: Không.
- b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân: Không.
- b) Nội dung tiếp công dân: Không.
- c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Không.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- a) Tổng số đơn: Tiếp nhận trong kỳ: 09 đơn.
 - Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 09 đơn.
 - Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 09 đơn.
- b) Phân loại, xử lý đơn
 - Phân loại theo nội dung:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: Không;
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: Không;
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 09 đơn.
 - Phân loại theo tình trạng giải quyết:
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 09 đơn;
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: Không;
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: Không.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 02 đơn.
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 07 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: Không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,...: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm,...: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: 09 đơn.

- Kết quả cụ thể:

+ 02 đơn yêu cầu của ông Lê Văn Kinh (*sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông*); Nội dung: Kiến nghị xử lý nội dung liên quan đến Hợp đồng giao khoán theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 của Chính phủ, về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh.

Kết quả xử lý: Chi cục Kiểm lâm phúc đáp công dân tại Công văn số 150/SNN-KL ngày 20/01/2022; 222/SNN-KL ngày 11/5/2022.

+ 01 đơn của ông Phạm Trọng Lượng (*địa chỉ: Số nhà 53/4, đường Trần Quý Cáp, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk*). Nội dung: Phản ánh hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của ông Phạm Hải Hưng, Kiểm lâm viên trung cấp công tác tại Hạt Kiểm lâm thành phố Gia Nghĩa. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với ông Phạm Hải Hưng.

Kết quả xử lý: Lưu đơn.

+ 02 đơn của bà Lê Thị Xuân (*địa chỉ: TDP 2, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông*). Nội dung: Kiến nghị việc điều tra, xử lý vụ án “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cư Jút.

Kết quả xử lý: Lưu đơn.

+ 01 đơn của ông K' Bang (*địa chỉ: Bon Ting Wel Đăng, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đắk Nông*). Nội dung: Kiến nghị xem xét việc giao đất để sản xuất.

Kết quả xử lý: Lưu đơn.

+ 01 đơn của ông Nguyễn Doãn Đạt (*địa chỉ: Bon Păng Sim, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đắk Nông*). Nội dung: Kiến nghị xem xét việc cưỡng chế dựng nhà, lều quán trên đất rừng phòng hộ Quốc lộ 14.

Kết quả xử lý: Lưu đơn.

+ 02 đơn của ông Nguyễn Việt Kiêm (*địa chỉ: Bon Păng Sim, xã Trường Xuân, huyện Đăk Song, tỉnh Đắk Nông*). Nội dung: Kiến nghị xem xét việc cưỡng chế dựng nhà, lều quán trên đất rừng phòng hộ Quốc lộ 14.

Kết quả xử lý: Lưu đơn.

II. KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC: Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Nhìn chung, hầu hết lực lượng Kiểm lâm đã nỗ lực trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; các vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết triệt để và kịp thời trả lời kết quả cho tổ chức, cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền biết.

- Việc rà soát, ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo; việc ban hành các văn bản chỉ đạo của lực lượng Kiểm lâm sát, đúng với tình hình thực tế.

- Chi cục Kiểm lâm thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cho công chức, người dân thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Công tác chỉ đạo, lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo của lực lượng Kiểm lâm được tập trung giải quyết triệt để, thực hiện nhiều biện pháp tích cực nhằm nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn quản lý.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo khả năng có xảy ra.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ, về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh, ban hành quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt trong dịp diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước; nắm chắc tình hình khiếu nại đông người để có kế hoạch giải quyết kịp thời ngay tại cấp cơ sở; nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức đối thoại với công dân trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp.

- Thực hiện công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, văn bản pháp luật; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

- Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trực thuộc giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan; bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động sáng tạo của các đơn vị trực thuộc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra Sở NN&PTNT;
- Lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, TTPC_(Th).

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quân Trường